

Số: /QĐ-SGDĐT

Quảng Ngãi, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách các đơn vị tham gia triển khai thí điểm Học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên, năm học 2024-2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Kế hoạch số 303/KH-SGDĐT ngày 01/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách các đơn vị tham gia thí điểm Học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên cho học sinh lớp 6 và lớp 10 năm học 2024-2025, gồm 149 đơn vị (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các đơn vị tham gia thí điểm có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện về phần mềm quản lý học tập, chữ ký số và nhân lực để triển khai thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố, Hiệu trưởng các trường trung học, Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các PGDĐT huyện, TX, TP;
- Các trường THPT;
- Các Trung tâm GDNN-GDTX;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, GDTrH, dvt.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thái

DANH SÁCH
CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA TRIỂN KHAI THÍ ĐIỂM HỌC BẠ SỐ CẤP TRUNG
HỌC CƠ SỞ, TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /4/2025 của Sở GDĐT)

TT	Tên đơn vị	Huyện/thị xã/thành phố	Tổng số lớp	Số lớp 6/10	Tổng số học sinh	Số học sinh lớp 6/10
1	Trường THPT Lê Quý Đôn	Huyện Bình Sơn	34	12	1353	499
2	Trường THPT Bình Sơn	Huyện Bình Sơn	35	12	1510	534
3	Trường THCS và THPT Vạn Tường	Huyện Bình Sơn	40	14	1584	564
4	Trường THPT Ba Gia	Huyện Sơn Tịnh	36	12	1498	543
5	Trường THPT Võ Nguyên Giáp	TP Quảng Ngãi	42	15	1849	673
6	Trường THPT Sơn Mỹ	TP Quảng Ngãi	32	12	1364	528
7	Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Ngãi	TP Quảng Ngãi	15	4	493	137
8	Trường THPT số 1 Tư Nghĩa	Huyện Tư Nghĩa	39	14	1566	573
9	Trường THPT Phạm Văn Đồng	Huyện Mộ Đức	29	10	1112	377
10	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	Huyện Mộ Đức	21	7	831	294
11	Trường THPT Phạm Kiệt	Huyện Ba Tơ	15	6	535	235
12	Trường THPT Đinh Tiên Hoàng	Huyện Sơn Tây	17	7	637	298
13	Trường THPT số 1 Đức Phổ	Thị xã Đức Phổ	30	10	1179	394
14	Trung tâm GDNN-GDTX thị xã Đức Phổ	Thị xã Đức Phổ	21	8	902	383
15	Trường THPT Tây Trà	Huyện Trà Bồng	15	6	564	249
16	Trường THPT Lý Sơn	Huyện Lý Sơn	23	7	866	277
17	Trường THPT Ba Tơ	Huyện Ba Tơ	30	11	1197	457
18	Trường Liên cấp IEC	TP Quảng Ngãi	21	7	313	92
19	Trường TH&THCS Ba Chùa	Huyện Ba Tơ	4	1	107	39
20	Trường TH&THCS Ba Ngạc	Huyện Ba Tơ	8	2	215	48
21	Trường THCS Ba Vì	Huyện Ba Tơ	11	3	450	114
22	Trường THCS Ba Động	Huyện Ba Tơ	11	3	411	119
23	Trường PTDTBT TH&THCS Ba Giang	Huyện Ba Tơ	4	1	100	30
24	Trường TH&THCS Ba Liên	Huyện Ba Tơ	4	1	77	27
25	Trường TH&THCS Ba Lễ	Huyện Ba Tơ	4	1	88	17
26	Trường TH&THCS Ba Bích	Huyện Ba Tơ	5	2	149	44

27	Trường TH&THCS Ba Khâm	Huyện Ba Tơ	4	1	119	38
28	Trường PTDT BT TH&THCS Ba Trang	Huyện Ba Tơ	4	1	172	48
29	Trường TH&THCS Ba Điền	Huyện Ba Tơ	4	1	109	32
30	Trường TH&THCS Ba Tiêu	Huyện Ba Tơ	5	1	166	43
31	Trường THCS An Hải	Huyện Lý Sơn	15	4	519	125
32	Trường THCS An Vĩnh	Huyện Lý Sơn	23	6	801	197
33	Trường THCS Long Hiệp	Huyện Minh Long	9	3	276	85
34	Trường THCS Long Mai	Huyện Minh Long	7	2	220	67
35	Trường PTDTBT TH&THCS Long Môn	Huyện Minh Long	4	1	81	23
36	Trường PTDTNT THCS Minh Long	Huyện Minh Long	6	1	200	35
37	Trường THCS Thanh An	Huyện Minh Long	7	2	226	68
38	Trường THCS Long Sơn	Huyện Minh Long	11	3	348	102
39	Trường THCS Đức Thắng	Huyện Mộ Đức	12	3	354	96
40	Trường THCS Đức Phong	Huyện Mộ Đức	18	4	451	115
41	Trường THCS Nguyễn Bá Loan	Huyện Mộ Đức	24	6	705	173
42	Trường THCS Đức Lợi	Huyện Mộ Đức	11	3	290	69
43	Trường THCS Đức Hiệp	Huyện Mộ Đức	10	2	302	69
44	Trường THCS Đức Phú	Huyện Mộ Đức	11	3	304	82
45	Trường PTDTNT THCS Sơn Hà	Huyện Sơn Hà	8	2	281	70
46	Trường THCS thị trấn Di Lăng	Huyện Sơn Hà	22	6	863	238
47	Trường THCS Sơn Ba	Huyện Sơn Hà	8	2	285	60
48	Trường THCS Sơn Hạ	Huyện Sơn Hà	21	6	861	224
49	Trường TH&THCS Sơn Bao	Huyện Sơn Hà	8	2	267	64
50	Trường THCS Sơn Linh	Huyện Sơn Hà	12	3	444	120
51	Trường TH&THCS Sơn Trung	Huyện Sơn Hà	5	2	159	44
52	Trường THCS Sơn Thành	Huyện Sơn Hà	12	3	468	110
53	Trường TH&THCS Sơn Nham II	Huyện Sơn Hà	4	1	131	36
54	Trường THCS Sơn Cao	Huyện Sơn Hà	10	3	372	101
55	Trường TH&THCS Sơn Nham	Huyện Sơn Hà	5	2	151	58
56	Trường TH&THCS Sơn Hải	Huyện Sơn Hà	7	2	234	55
57	Trường THCS Sơn Thượng	Huyện Sơn Hà	8	2	277	76
58	Trường TH&THCS Sơn Thủy	Huyện Sơn Hà	8	2	311	90
59	Trường TH&THCS Sơn Giang	Huyện Sơn Hà	10	3	526	238

60	Trường PTDTBT TH&THCS Đinh Thanh Kháng	Huyện Sơn Tây	8	2	255	59
61	Trường TH&THCS Sơn Tinh	Huyện Sơn Tây	5	1	159	36
62	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Tân	Huyện Sơn Tây	8	2	212	45
63	Trường PT DTNT THCS Sơn Tây	Huyện Sơn Tây	7	2	198	54
64	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Liên	Huyện Sơn Tây	4	1	120	32
65	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Dung	Huyện Sơn Tây	8	2	305	72
66	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Lập	Huyện Sơn Tây	4	1	102	21
67	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Bua	Huyện Sơn Tây	8	2	201	47
68	Trường PT DTBT TH&THCS Sơn Màu	Huyện Sơn Tây	4	1	118	29
69	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Long	Huyện Sơn Tây	7	2	172	44
70	Trường THCS Tịnh Đông	Huyện Sơn Tịnh	12	3	368	87
71	Trường THCS Phở Khánh	Thị xã Đức Phổ	13	3	458	107
72	Trường THCS Phở Cường	Thị xã Đức Phổ	11	3	344	89
73	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	Thị xã Đức Phổ	19	5	698	166
74	Trường THCS Phở Ninh	Thị xã Đức Phổ	10	3	345	96
75	Trường THCS Phở Thuận	Thị xã Đức Phổ	13	3	424	102
76	Trường TH&THC Phở Châu	Thị xã Đức Phổ	8	2	257	67
77	Trường THCS Phở Vinh	Thị xã Đức Phổ	11	3	400	101
78	Trường THCS Phở Văn	Thị xã Đức Phổ	13	4	420	119
79	Trường THCS Phở Quang	Thị xã Đức Phổ	15	4	531	148
80	Trường THCS Phở Phong	Thị xã Đức Phổ	15	4	489	118
81	Trường THCS Phở Nhơn	Thị xã Đức Phổ	10	2	278	67
82	Trường THCS Phở An	Thị xã Đức Phổ	18	4	627	154
83	Trường TH&THCS Phở Hòa	Thị xã Đức Phổ	7	2	209	61
84	Trường TH&THCS Phở Minh	Thị xã Đức Phổ	7	2	210	52
85	Trường THCS Phở Thanh	Thị xã Đức Phổ	38	10	1371	371
86	Trường THCS Nghĩa Hà	TP Quảng Ngãi	16	4	661	178
87	Trường THCS Quảng Phú	TP Quảng Ngãi	28	8	1172	335
88	Trường TH&THCS Trần Quý Hai	TP Quảng Ngãi	8	2	328	76
89	Trường THCS Tịnh Ấn Tây	TP Quảng Ngãi	15	4	679	173
90	Trường THCS Trương	TP Quảng Ngãi	31	8	1421	372

	Quang Trọng					
91	Trường THCS Trần Phú	TP Quảng Ngãi	37	10	1626	410
92	Trường THCS Trần Hưng Đạo	TP Quảng Ngãi	37	9	1512	383
93	Trường THCS Chánh Lộ	TP Quảng Ngãi	24	7	1115	342
94	Trường THCS Nghĩa Lộ	TP Quảng Ngãi	21	6	957	268
95	Trường THCS Nguyễn Nghiêm	TP Quảng Ngãi	31	8	1348	325
96	Trường THCS Nghĩa Chánh	TP Quảng Ngãi	19	5	834	202
97	Trường TH&THCS Lê Trung Đình	TP Quảng Ngãi	10	2	351	71
98	Trường THCS Nghĩa Đồng	TP Quảng Ngãi	12	3	479	116
99	Trường THCS Nghĩa Dũng	TP Quảng Ngãi	11	3	410	104
100	Trường TH&THCS Nghĩa Phú	TP Quảng Ngãi	11	3	459	126
101	Trường TH&THCS Tịnh Thiện	TP Quảng Ngãi	10	2	351	87
102	Trường TH&THCS Trần Văn Trà	TP Quảng Ngãi	11	3	410	123
103	Trường THCS Tịnh An	TP Quảng Ngãi	12	3	485	134
104	Trường THCS Võ Bẩm	TP Quảng Ngãi	19	5	765	224
105	Trường THCS Lê Hồng Phong	TP Quảng Ngãi	14	4	540	169
106	Trường THCS Nghĩa An	TP Quảng Ngãi	28	8	1196	342
107	Trường THCS Nguyễn Cát	TP Quảng Ngãi	13	3	543	132
108	Trường THCS Tịnh Kỳ	TP Quảng Ngãi	15	4	659	190
109	Trường THCS Tịnh Đông	Huyện Sơn Tịnh	12	3	368	87
110	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Hiệp	Huyện Bình Sơn	10	2	369	93
111	Trường THCS Nguyễn Tự Tân	Huyện Bình Sơn	12	3	477	110
112	Trường Trung học cơ sở Bình Đông	Huyện Bình Sơn	16	4	638	151
113	Trường Trung Học Cơ Sở Bình Long	Huyện Bình Sơn	9	2	297	74
114	Trường THCS Bình Chánh	Huyện Bình Sơn	21	5	857	226
115	Trường TH&THCS Bình Hòa	Huyện Bình Sơn	11	3	390	98
116	Trường THCS Bình Hải	Huyện Bình Sơn	17	5	722	192
117	Trường THCS Thị Trấn Châu Ô	Huyện Bình Sơn	16	5	661	191
118	Trường THCS TT Trà Xuân	Huyện Trà Bồng	17	4	632	159
119	Trường THCS Trà Phú	Huyện Trà Bồng	7	2	200	52
120	Trường TH&THCS Trà Tân	Huyện Trà Bồng	6	1	170	40
121	Trường PTDTBT TH &	Huyện Trà Bồng	4	1	125	35

	THCS Trà Bù					
122	Trường PTDTBT TH&THCS Trà Thủy	Huyện Trà Bồng	8	2	241	54
123	Trường PTDTBT THCS Trà Sơn	Huyện Trà Bồng	11	3	375	96
124	Trường PT DTNT THCS Huyện Trà Bồng	Huyện Trà Bồng	8	2	249	55
125	Trường THCS Hành Tín Đông	Huyện Nghĩa Hành	8	2	197	52
126	Trường THCS Hành Tín Tây	Huyện Nghĩa Hành	8	2	218	58
127	Trường THCS Hành Thiện	Huyện Nghĩa Hành	11	3	367	101
128	Trường THCS Lê khiết	Huyện Nghĩa Hành	11	3	410	113
129	Trường THCS Phạm Văn Đồng	Huyện Nghĩa Hành	12	4	407	120
130	Trường THCS Hành Trung	Huyện Nghĩa Hành	8	2	259	59
131	Trường THCS Nguyễn Kim Vang	Huyện Nghĩa Hành	11	2	371	80
132	Trường THCS Hành Thuận	Huyện Nghĩa Hành	11	3	447	119
133	Trường THCS Hành Dũng	Huyện Nghĩa Hành	10	3	322	91
134	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	Huyện Nghĩa Hành	22	6	895	239
135	Trường THCS Hành Minh	Huyện Nghĩa Hành	11	3	373	103
136	Trường THCS Hành Nhân	Huyện Nghĩa Hành	10	2	330	83
137	Trường THCS Nghĩa Lâm	Huyện Tư Nghĩa	14	4	492	147
138	Trường THCS Nghĩa Thắng	Huyện Tư Nghĩa	15	4	537	145
139	Trường THCS Nghĩa Thuận	Huyện Tư Nghĩa	13	4	525	151
140	Trường THCS Nghĩa Kỳ	Huyện Tư Nghĩa	21	6	873	233
141	Trường THCS Nghĩa Điền	Huyện Tư Nghĩa	8	2	268	80
142	Trường THCS Nghĩa Hoà	Huyện Tư Nghĩa	17	4	639	177
143	Trường TH&THCS thị trấn La Hà	Huyện Tư Nghĩa	22	6	914	234
144	Trường THCS Nghĩa Trung	Huyện Tư Nghĩa	16	4	580	155
145	Trường THCS Nghĩa Thương	Huyện Tư Nghĩa	16	4	565	148
146	Trường THCS Nghĩa Phương	Huyện Tư Nghĩa	13	3	466	119
147	Trường THCS thị trấn Sông Vệ	Huyện Tư Nghĩa	11	3	354	90

148	Trường THCS Nghĩa Mỹ	Huyện Tư Nghĩa	11	3	354	87
149	Trường THCS Nghĩa Hiệp	Huyện Tư Nghĩa	16	5	574	163

Danh sách này có 149 đơn vị./.